TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày 25-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Lam.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lương Khăm Niên;
Ông Lô Dương Đạo.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Ái- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V H, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1986 tại huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản T D, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V T (tên gọi khác L S T) và con Bà V Th H; Bị cáo có vợ: H Th T và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". L V H đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2017. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2020 đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Hà– Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người làm chứng*: Anh L V P. Vắng mặt không có lý do

- *Người chứng kiến:* Anh Q V T. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/6/2020, L V H đã thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở vào bản Đ, xã L M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, người xe ôm đứng chờ còn H đi bộ lên đồi gặp và mua của một người đàn ông không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu đen với giá 300.000đ, rồi quay lại nơi người đi xe ôm đang chờ và nói người đó chở về nhà. Về đến nhà L V H mở gói Heroine ra lấy một ít sử dụng nhiều lần, sau đó chia một ít Herine bỏ vào trong mảnh giấy màu trắng, số còn lại cất dấu cả 02 gói ở dưới chân giường trong phòng ngủ của H. Đến Khoảng 08 giờ ngày 23/06/2020, khi L V H đang ở nhà tại Bản T D, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì có L V M (tên gọi khác L M T) và L V P đến. Khi gặp L V H, L V M hỏi: *"Còn Hê rô in không? bán cho tH em năm mươi nghìn đồng"*. H trả lời:*"Còn"*. Lúc này P lấy ra số tiền 50.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền rồi đi về phía phòng ngủ lấy 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng cất giấu ở dưới chân giường đi ra đưa cho P. P cầm gói Heroine cầm lấy gói Heroine rồi cùng với M đi về.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, khi L V H đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ dưới chân giường trong phòng ngủ của L V H 01 gói bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số: 932/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 29/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L V H gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữu của L V H có khối lượng là 0,25g (*không phẩy hai mươi lăm gam*).

Cáo trạng số 77/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố L V H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận, bào chữa bổ sung. Lời nói sau cùng trước Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 23/6/2020, tại nhà riêng ở Bản T D, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, L V H đã bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho L V P thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án một lần đã đương nhiên được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo không chịu cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở

mức thấp nhất lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến sự nhận thức pháp luật và nơi cư trú của bị cáo để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa.

Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Hành vi của P không cấu thành tội phạm cơ quan điều tra cần giao cho chính quyền địa phương nơi P cư trú có biện pháp giáo dục

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu từ bị cáo số tiền 50.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: L V H 02 *(Hai)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2020.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu từ bị cáo L V H số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 71 ngày 21.7.2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V H.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/8/2020.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã X L;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Văn Lam